

PHỤ LỤC 02: CHI TIẾT KẾ HOẠCH THU TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh)

III. Chi tiết kế hoạch thu

TT	Bên sử dụng DVMTR	Đơn vị	Số vượt/hụt thu năm 2023	Trích nguồn dự phòng để chi cho các trường hợp nguồn thu DVMTR bị giảm sút	Kế hoạch thu tiền DVMTR năm 2024			Kinh phí phân bổ năm 2024 (đồng)	Ghi chú
					Sản lượng/doanh thu	Mức chi trả	Thành tiền		
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]=[6]x[7]	[9]=[8]+[4]-[5]	[10]
1	Cơ sở sản xuất thủy điện	kwh							
1.1	Công ty Cổ phần Thủy điện Hương Sơn		-341.109.000	-341.109.000	100.000.000	36	3.600.000.000	3.600.000.000	
1.2	Công ty cổ phần Thủy điện Kẽ Gỗ		39.531.564		5.000.000	36	180.000.000	219.531.564	
1.3	Công ty CP Thủy điện Hồ Bón		-123.526.677	-123.526.677	27.545.073	36	991.623.000	991.623.000	
1.4	Công ty CP Thủy điện Ngàn Trươi		-311.016.744	-311.016.744	60.000.000	36	2.160.000.000	2.160.000.000	
1.5	Công ty CP Xây dựng và Thương mại An Vạn Lộc (TĐ Đá Hàn)				8.000.000	36	288.000.000	288.000.000	
2	Cơ sở sản xuất và cung cấp nước sạch	m3							
2.1	Công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh		-51.526.202	-51.526.202	19.320.000	52	1.004.640.000	1.004.640.000	
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch	đồng		0					
3.1	Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc Hà Tĩnh			0	500.000.000	1%	5.000.000	5.000.000	
4	Cơ sở sản xuất công nghiệp	m3		0					
4.1	Công ty TNHH Hưng Nghiệp Gang Thép Formosa Hà Tĩnh		46.474.400		26.486.000	50	1.324.300.000	1.370.774.400	
4.2	Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh		-7.509.750	-7.509.750	1.970.000	50	98.500.000	98.500.000	
4.3	Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh		-900.000	-900.000	18.000	50	900.000	900.000	
	Tổng cộng		-749.582.409	-835.588.373			9.652.963.000	9.738.968.964	